



Shape the future
with confidence

Bản tin Hải quan & Thương mại Quốc tế

Tháng 7 năm 2025

Xem thêm các Bản tin khác tại [đây](#).

Nội dung chính

- Điều chỉnh thuế suất thuế xuất khẩu, thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số nhóm mặt hàng và bổ sung điều kiện áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi khi nhập khẩu linh kiện ô tô theo chương trình ưu đãi thuế
 - Thay mới thủ tục hải quan đối với hàng chuyển phát nhanh trị giá thấp
 - Thẩm quyền xử phạt trong lĩnh vực Hải quan
- Thông tư quy định quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định thành lập Khu vực thương mại tự do ASEAN – Úc – New Zealand (AANZFTA)

Một số công văn hướng dẫn đáng chú ý:

- Thủ tục hải quan khi thay đổi địa chỉ theo phương án sắp xếp các đơn vị hành chính
- Hướng dẫn khai hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu được giảm 2% thuế giá trị gia tăng (GTGT)
- Cập nhật thông tin tài khoản thu ngân sách nhà nước (NSNN) của đơn vị hải quan
- Tra cứu xác định hàng hóa áp dụng thuế suất thuế GTGT 10% hoặc 8%
- Áp dụng thuế GTGT đối với hàng hóa nhập khẩu trị giá thấp gửi qua dịch vụ bưu chính, chuyển phát nhanh

Chi tiết

Điều chỉnh thuế suất thuế xuất khẩu, thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số nhóm mặt hàng và bổ sung điều kiện áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi khi nhập khẩu linh kiện ô tô theo chương trình ưu đãi thuế

Ngày 8 tháng 7 năm 2025, Chính phủ ban hành Nghị định 199/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 về biểu thuế xuất khẩu, biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế xuất khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan (Nghị định 199). Theo đó:

- Điều chỉnh mức thuế suất thuế xuất khẩu đối với các mặt hàng thuộc nhóm 28.04 (hydro, khí hiếm và các phi kim loại khác)
 - Giảm từ 3% xuống 0% đối với các loại khí thuộc mã HS 2804.10.00, 2804.21.00, 2804.29.00, 2804.30.00, 2804.40.00, 2804.50.00, 2804.61.00, 2804.69.00, 2804.70.00.90, 2804.80.00, 2804.90.00.
 - Tăng theo giai đoạn đối với mặt hàng phospho vàng thuộc mã HS 2804.70.00.10.
 - Từ ngày 8 tháng 7 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025: tăng từ 3% lên 5%
 - Từ ngày 1 tháng 1 năm 2026: áp dụng mức thuế suất 10%.
 - Từ ngày 1 tháng 1 năm 2027: áp dụng mức thuế suất 15%.
- Điều chỉnh mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với các mặt hàng sau:
 - Tăng từ 0% lên 2% đối với các mặt hàng thuộc nhóm polyme từ etylen ở dạng nguyên sinh thuộc các nhóm mã HS 3901.10.92, 3901.20.00, 3901.40.00, 3902.90.90.
 - Tăng từ 0% lên 7% đối với mặt hàng tấm thép đen (tôn đen) cán để tráng thiếc (Tin – mill blackplate – TMBP) thuộc mã HS 7209.18.10, áp dụng từ ngày 1 tháng 9 năm 2025.

Ngoài ra, liên quan đến điều kiện hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi khi nhập khẩu linh kiện ô tô theo chương trình ưu đãi thuế để sản xuất, lắp ráp xe ô tô, Nghị định 199 bổ sung điểm c.3.6 và c.3.7 vào khoản 3 Điều 8 Nghị định 26/2023/NĐ-CP. Theo đó:

- Trường hợp doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp xe ô tô xét ưu đãi theo điểm c.3.2, c.3.3, c.3.4 tại Điều 8 Nghị định 26/2023/NĐ-CP, có sản xuất, lắp ráp thêm xe ô tô chạy điện, xe ô tô sử dụng pin nhiên liệu, xe ô tô hybrid, xe ô tô sử dụng nhiên liệu sinh học hoàn toàn, xe ô tô sử dụng khí thiên nhiên, thì được cộng số lượng các loại xe này trong kỳ xét ưu đãi vào sản lượng chung tối thiểu và sản lượng riêng tối thiểu của từng nhóm xe, mẫu xe sử dụng nhiên liệu xăng, dầu tương ứng để xác định sản lượng chung tối thiểu và sản lượng riêng tối thiểu của nhóm xe, mẫu xe khi xét ưu đãi.
- Trường hợp doanh nghiệp nắm giữ trên 35% vốn điều lệ của các công ty sản xuất, lắp ráp xe ô tô đã được Bộ Công Thương (BCT) cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, lắp ráp ô tô thì các công ty sản xuất, lắp ráp xe ô tô nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định được cộng gộp sản lượng xe ô tô sản xuất, lắp ráp của các công ty đó để tính sản lượng tối thiểu khi xét điều kiện hưởng ưu đãi của chương trình ưu đãi thuế.
- Cơ quan hải quan nơi công ty sản xuất, lắp ráp xe ô tô đăng ký tham gia chương trình ưu đãi thuế sẽ thực hiện hoàn thuế tương ứng với sản lượng xe ô tô do công ty đó sản xuất, lắp ráp đã xuất xưởng trong kỳ xét ưu đãi.

Nghị định 199 có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Vui lòng xem thêm chi tiết tại Nghị định 199.

Thay mới thủ tục hải quan đối với hàng chuyển phát nhanh trị giá thấp

Ngày 16 tháng 6 năm 2025, Bộ trưởng Bộ Tài chính (BTC) đã ban hành Quyết định số 2038/QĐ-BTC về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hải quan thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ (Quyết định 2038).

Theo đó, Quyết định 2038 thay mới hai thủ tục hải quan, quy định chi tiết trình tự thực hiện, hồ sơ chứng từ, chỉ tiêu thông tin khai báo trên tờ khai hải quan và các thông tin cần thiết khác khi làm thủ tục hải quan đối với hai nhóm hàng hóa sau:

- Hàng nhập khẩu có trị giá hải quan trong định mức miễn thuế nhập khẩu theo quy định tại Khoản 2 Điều 29 Nghị định 134/2016/NĐ-CP và không thuộc mặt hàng phải có giấy phép nhập khẩu, kiểm tra chuyên ngành gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh
- Hàng hóa xuất khẩu có trị giá hải quan dưới 5 triệu VNĐ, được miễn thuế xuất khẩu hoặc chịu thuế suất thuế xuất khẩu 0%, không thuộc mặt hàng phải có giấy phép xuất khẩu, kiểm tra chuyên ngành gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh

Quyết định 2038 có hiệu lực từ ngày 16 tháng 6 năm 2025. Quyết định này cũng bãi bỏ nội dung công bố thủ tục hành chính số thứ tự 4 và số thứ tự 5 tương ứng với hai thủ tục hải quan trên tại Quyết định số 1893/QĐ-BTC ngày 24 tháng 9 năm 2019. Vui lòng xem thêm chi tiết tại Quyết định 2038.

Thẩm quyền xử phạt trong lĩnh vực Hải quan

Ngày 11 tháng 7 năm 2025, Cục Hải quan ban hành Công văn số 13927/CHQ-PC yêu cầu các đơn vị triển khai toàn bộ nội dung tại Nghị định 189/2025/NĐ-CP ngày 1 tháng 7 năm 2025 quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính (Luật XLVPHC) về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính (Nghị định 189) có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1 tháng 7 năm 2025.

Trong đó có các nội dung liên quan đến thẩm quyền xử phạt của Hải quan tại Điều 11 như sau:

- Đối với công chức hải quan đang thi hành công vụ:
 - Giữ nguyên thẩm quyền phạt cảnh cáo
 - Tăng thẩm quyền phạt tiền đến 5 triệu VNĐ với cá nhân và đến 10 triệu VNĐ với tổ chức
 - Bổ sung thẩm quyền tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá hai lần mức tiền phạt được quy định thuộc thẩm quyền của công chức hải quan
- Đối với Đội trưởng Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu, Đội trưởng Đội Phúc tập và Kiểm tra sau thông quan, Đội trưởng Đội Thông quan, Đội trưởng Đội Kiểm soát hải quan thuộc Chi cục Hải quan khu vực, Đội trưởng Đội kiểm soát chống buôn lậu thuộc Chi cục Điều tra chống buôn lậu:
 - Giữ nguyên thẩm quyền phạt cảnh cáo
 - Tăng thẩm quyền phạt tiền đến 30 triệu VNĐ với cá nhân và đến 60 triệu VNĐ với tổ chức
 - Tăng thẩm quyền tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá hai lần mức tiền phạt thuộc thẩm quyền của Đội trưởng.
 - Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại khoản 1 Điều 28 của Luật XLVPHC 2012 (sửa đổi 2020, 2025)
- Đối với Chi cục trưởng Chi cục Điều tra chống buôn lậu, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau thông quan, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực:
 - Giữ nguyên thẩm quyền như của Cục trưởng Cục Điều tra chống buôn lậu, Cục trưởng Cục Kiểm tra sau thông quan, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh thành phố trước đây

- Bổ sung thẩm quyền được áp dụng tất cả biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại khoản 1 Điều 28 của Luật XLVPHC 2012 (sửa đổi 2020, 2025)
- Đối với Cục trưởng Cục Hải quan:
 - Giữ nguyên thẩm quyền của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan trước đây
 - Bổ sung các thẩm quyền: tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn, được áp dụng tất cả biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại khoản 1 Điều 28 của Luật XLVPHC 2012 (sửa đổi 2020, 2025).

Ngoài ra, Công văn cũng làm rõ về điều khoản chuyển tiếp tại Điều 20 và 21 Nghị định 189, đưa ra hướng dẫn việc xác định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo các chức danh của hải quan trong thời gian Chính phủ chưa ban hành nghị định để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực hải quan.

Vui lòng xem chi tiết tại Công văn 13927.

Thông tư quy định quy tắc xuất xứ hàng hóa trong AANZFTA

Thực hiện theo AANZFTA và Nghị định thứ hai sửa đổi AANZFTA, ngày 7 tháng 7 năm 2025, Bộ trưởng BCT ban hành Thông tư 44/2025/TT-BCT quy định quy tắc xuất xứ hàng hóa trong AANZFTA (Thông tư 44).

Thông tư 44 quy định chi tiết về quy tắc xuất xứ hàng hóa, các điều khoản về chứng nhận và kiểm tra xuất xứ hàng hóa trong khuôn khổ AANZFTA.

Thông tư 44 có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 8 năm 2025. Theo đó, Thông tư 31/2015/TT-BCT ngày 24 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng BCT thực hiện quy tắc xuất xứ trong AANZFTA (Thông tư 31/2015) và các thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 31/2015 sẽ hết hiệu lực

Vui lòng xem thêm chi tiết tại Thông tư 44.

Một số công văn hướng dẫn đáng chú ý:

Văn bản	Lĩnh vực	Chủ đề	Nội dung văn bản
12252/CHQ-GSQL ngày 3 tháng 7 năm 2025	Thủ tục hải quan	Thủ tục hải quan khi thay đổi địa chỉ theo phương án sắp xếp các đơn vị hành chính	Việc sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã đã có hiệu lực từ ngày 1 tháng 7 năm 2025. Trong khi hoàn thiện thủ tục thay đổi địa chỉ theo phương án sắp xếp lại đơn vị hành chính, Cục Hải quan hướng dẫn như sau: ▪ Người khai hải quan được sử dụng các chứng từ hồ sơ hải quan có thông tin địa chỉ theo các đơn vị hành chính trước giai đoạn sắp xếp lại cấp tỉnh, cấp xã để thực hiện các thủ tục hải quan (như giấy đăng ký kinh doanh, hóa đơn thương mại, vận đơn, hợp đồng, phiếu đóng gói, giấy chứng nhận xuất xứ, giấy kiểm tra chuyên ngành, giấy phép, v.v.) ▪ Cơ quan hải quan chấp nhận các chứng từ thuộc hồ sơ hải quan có thông tin địa chỉ theo các đơn vị hành chính trước giai đoạn sắp xếp lại do người khai hải quan nộp và không yêu cầu người khai hải

Văn bản	Lĩnh vực	Chủ đề	Nội dung văn bản
			quan phải nộp hay xuất trình các chứng từ có thông tin theo địa chỉ mới cho đến khi hoàn thành thủ tục thay đổi thông tin theo phương án sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã. Người khai hải quan thực hiện thủ tục thay đổi thông tin theo phương án sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và thông báo cho cơ quan hải quan.
11079/CHQ-NVTHQ ngày 27 tháng 6 năm 2025 751/HQKV18-NV ngày 30 tháng 6 năm 2025	Thủ tục hải quan	Hướng dẫn khai hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu được giảm 2% thuế GTGT	Cục Hải quan hướng dẫn khai hải quan đối với hàng hóa được giảm 2% thuế GTGT (hưởng thuế suất 8%) kể từ ngày 1 tháng 7 năm 2025 đến 31 tháng 12 năm 2026 theo Nghị quyết số 204/2025/QH15. Trên hệ thống VNACCS/VCIS, doanh nghiệp thực hiện chọn mã VB245 tại ô chỉ tiêu thông tin "Mã áp dụng thuế suất/mức thuế và thu khác" trên tờ khai hải quan điện tử nhập khẩu.
12377/TB-CHQ ngày 3 tháng 7 năm 2025 11081/TB-CHQ ngày 30 tháng 6 năm 2025	Thủ tục hải quan	Cập nhật thông tin tài khoản thu NSNN của đơn vị Hải quan	Cục hải quan hướng dẫn sửa đổi, bổ sung về quy định chức năng nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hải quan, các Chi cục Hải quan khu vực theo Quyết định số 2019/QĐ-BTC tại ngày 11 tháng 6 năm 2025 như sau: - Đối với các đơn vị Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu thuộc Chi cục Hải quan khu vực cần cập nhật thông tin mã cơ quan hải quan, tài khoản chuyên thu, tài khoản tạm thu, tài khoản tạm giữ, Kho bạc Nhà nước nơi mà Cơ quan Hải quan thực hiện việc mở tài khoản. - Cập nhật thông tin tài khoản thu ngân sách nhà nước của một số đơn vị Hải quan của khẩu/ngoài cửa khẩu thuộc Chi cục Hải quan khu vực (HQKV) II, Chi cục HQKV XII, Chi cục HQKV XIX.
13896/CHQ-NVTHQ ngày 11 tháng 7 năm 2025	Thuế GTGT	Tra cứu xác định hàng hóa áp dụng thuế suất thuế GTGT 10% hoặc 8%	Cục Hải quan hướng dẫn xác định hàng hóa nhập khẩu được giảm thuế suất thuế GTGT từ 10% xuống 8% như sau: - Đối với hàng hóa nhập khẩu giai đoạn trước ngày 1 tháng 7 năm 2025: Thực hiện quy định tại Nghị định 180/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024. - Đối với hàng hóa nhập khẩu giai đoạn từ ngày 1 tháng 7 năm 2025: Thực hiện quy

Văn bản	Lĩnh vực	Chủ đề	Nội dung văn bản
			định tại Nghị định 174/2025/NĐ-CP ban hành ngày 30 tháng 6 năm 2025. - Những mặt hàng không được giảm thuế GTGT được quy định chi tiết tại Phụ lục I, II và III ban hành tại các Nghị định 180/2024 và Nghị định 174/2025. - Mã HS ở cột (10) Phụ lục I, cột (10) Phần A và cột (4) Phần B Phụ lục III chỉ để tra cứu. Việc xác định mã HS đối với hàng hóa thực tế nhập khẩu thực hiện theo quy định về phân loại hàng hóa tại Luật Hải quan và các văn bản hướng dẫn liên quan. - Hàng hóa nhập khẩu không thuộc các trường hợp không được giảm thuế suất thuế GTGT và không được quy định tại các Phụ lục trên thì được áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 8%.
10971/CHQ-NVTHQ ngày 26 tháng 6 năm 2025	Thuế GTGT	Áp dụng thuế GTGT đối với hàng hóa nhập khẩu trị giá thấp gửi qua dịch vụ bưu chính, chuyển phát nhanh	- Hàng hóa nhập khẩu trị giá thấp gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh không còn được miễn thuế GTGT kể từ ngày 18 tháng 2 năm 2025. Việc kê khai, nộp thuế GTGT thực hiện theo quy định tại Luật thuế GTGT và các văn bản hướng dẫn liên quan. - Hàng hóa nhập khẩu trị giá thấp gửi qua dịch vụ bưu chính thuộc đối tượng chịu thuế GTGT theo quy định tại Luật thuế GTGT. - Chi cục Hải quan khu vực thực hiện việc áp dụng thuế GTGT đối với hàng hóa trị giá thấp nhập khẩu gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh và qua dịch vụ bưu chính.



Shape the future
with confidence

Liên hệ

Văn phòng Hà Nội



Hương Vũ | Tổng Giám đốc

Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam

huong.vu@vn.ey.com



Lê Khánh Hưng | Giám đốc | Tư vấn Hải quan & Thương mại Quốc tế

Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam

hung.khanh.le@vn.ey.com

Văn phòng Tp. Hồ Chí Minh



Robert King | Lãnh đạo Dịch vụ Thuế, EY Việt Nam, Lào, Campuchia

Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam

robert.m.king@vn.ey.com



Thạch Tuấn Anh | Phó Tổng Giám đốc | Thuế gián thu

Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam

anh.tuan.thach@vn.ey.com

Khối Doanh nghiệp Nhật Bản (JBS)



Takahisa Onose | Lãnh đạo JBS, EY Việt Nam, Lào, Campuchia

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

takahisa.onose@vn.ey.com



Takaaki Nishikawa | Giám đốc

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

takaaki.nishikawa@vn.ey.com

Khối Doanh nghiệp Hàn Quốc (KBS)



Phan Thanh Bình | Lãnh đạo KBS, EY Việt Nam, Lào, Campuchia

Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam

binh.thanh.phan@vn.ey.com



Kyung Hoon Han | Giám đốc

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

kyung.hoon.han@vn.ey.com



Dong Ho Park | Chủ nhiệm

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

dongho.park@vn.ey.com

Khối Doanh nghiệp nói tiếng Trung (CBS)



Lê Đức Trường | Lãnh đạo CBS, EY Việt Nam, Lào, Campuchia

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

truong.duc.le@vn.ey.com



Owen Tsao | Giám đốc

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

owen.tsao@vn.ey.com



Lương Kiết Trinh | Chủ nhiệm

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

trinh.kiet.luong@vn.ey.com

EY | Xây dựng một thế giới làm việc tốt đẹp hơn

EY đang xây dựng một thế giới làm việc tốt đẹp hơn bằng cách tạo ra giá trị mới cho khách hàng, con người, xã hội và hành tinh, đồng thời tạo dựng sự tín nhiệm trên các thị trường vốn.

Đội ngũ chuyên gia của EY, được hỗ trợ bởi dữ liệu, AI và công nghệ tiên tiến, giúp khách hàng tự tin kiến tạo tương lai và tìm ra câu trả lời cho các vấn đề cấp bách nhất của hôm nay và ngày mai.

Đội ngũ chuyên gia EY cung cấp đầy đủ các dịch vụ đảm bảo, tư vấn, thuế, chiến lược và giao dịch tài chính. Với hiểu biết sâu sắc về từng khu vực kinh tế, mạng lưới chuyên gia đa ngành được kết nối toàn cầu và các lãnh đạo đa năng trong hệ sinh thái, đội ngũ của EY có thể cung cấp dịch vụ tại hơn 150 quốc gia và các vùng lãnh thổ.

Toàn lực để tự tin kiến tạo tương lai.

EY là một tổ chức toàn cầu bao gồm các thành viên của Ernst & Young Global Limited, hoặc một hay nhiều thành viên của tổ chức toàn cầu này, trong đó mỗi thành viên là một pháp nhân riêng biệt. Ernst & Young Global Limited là một công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập tại Vương Quốc Anh và không cung cấp dịch vụ cho khách hàng. Thông tin về cách EY thu thập và sử dụng dữ liệu cá nhân cùng mô tả về các quyền của cá nhân theo luật bảo vệ dữ liệu có thể được tìm thấy tại ey.com/privacy. Các công ty thành viên EY không cung cấp dịch vụ pháp lý nếu không được luật pháp nước sở tại cho phép. Để biết thêm thông tin về tổ chức của chúng tôi, vui lòng truy cập ey.com.

© Bản quyền thuộc về Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam năm 2025.
Tất cả các quyền được bảo lưu.

APAC No. 16070801
ED None

Ấn phẩm này chỉ chứa những nội dung mang tính thông tin chung, không nhằm đưa ra những hướng dẫn và tư vấn cụ thể về kế toán, thuế, pháp lý hay những tư vấn chuyên môn khác. Độc giả cần tham khảo ý kiến của các chuyên gia tư vấn đối với bất kỳ vấn đề cụ thể nào.

ey.com/vi_vn